

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU

(Số tuần: 4 tuần từ ngày 09/09 /2024 đến ngày 04/10/2024)

## \* MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực Phát triển thể chất</b>				
<b>* Phát triển vận động</b>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát (Vui đến trường). Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Đứng khuyu gối	<b>* Hoạt động học, TD sáng:</b> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Đứng khuyu gối - Tập trên nền nhạc bài: Vui đến trường. <b>* Hoạt động chơi:</b> TC: Hái táo	
3	- Trẻ kiểm soát được vận động khi: + Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	+ Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	<b>* Hoạt động học</b> - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh <b>* Hoạt động chơi:</b> - TCVD: Lộn cầu vòng	
4	- Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Lăn bóng với cô	+ Lăn bóng với cô.	<b>* HĐ học</b> - Lăn bóng với cô <b>* Hoạt động chơi</b> - TCVD: Mèo đuổi chuột - TCM: Chuyển bóng	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò theo hướng thẳng, Bật nhảy tại chỗ.	+ Bò theo hướng thẳng. + Bật nhảy tại chỗ.	<b>* Hoạt động học</b> - Bò theo hướng thẳng - Bật nhảy tại chỗ <b>* Hoạt động chơi</b> - TCVD: Dung dăng dung dẻ, Chim bay	
<b>* Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe</b>				

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
11	<p>- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người khác:</p> <p>+ Lau mặt, rửa tay theo đúng các bước, xúc miệng</p>	<p>- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản trong cuộc sống phù hợp với phong tục và điều kiện sống của trẻ tại địa phương</p> <p>+ Làm quen cách đánh răng, lau mặt theo đúng các bước.</p> <p>+ Tập rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước rửa tay. Rửa tay sau khi đi vệ sinh, trước khi ăn, khi tay bị bẩn</p>	<p>* <b>Hoạt động vệ sinh:</b></p> <p>- Trò chuyện về cách: Rửa tay, lau mặt, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách, đi vệ sinh đúng nơi qui định</p> <p>+ Thực hành rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước rửa tay.</p> <p>+ Thực hành lau mặt</p> <p>- Thực hành xúc miệng sau khi ăn</p>	
12	<p>- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách: Tay phải cầm thìa, tay trái cầm bát, xúc com gọn gàng...</p>	<p>- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách</p>	<p>* <b>Hoạt động ăn</b></p> <p>- Trò chuyện về cách sử dụng bát, thìa, cốc...</p> <p>+ Thực hành: Sử dụng bát, thìa trong khi ăn. Sử dụng cốc uống nước xúc miệng sau khi ăn</p>	
13	<p>- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe phù hợp với bản thân: Uống nước đã đun sôi, không cười đùa khi ăn, không làm rơi vãi cơm...</p>	<p>* <b>Hoạt động ăn</b></p> <p>- Trò chuyện nhắc trẻ không cười đùa nói chuyện khi ăn</p>	
17	<p>- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...</p> <p>+ Không tự lấy thuốc uống.</p>	<p>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp trong cuộc sống thực của trẻ và gọi người giúp đỡ:</p> <p>+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...</p> <p>+ Không tự lấy thuốc uống.</p>	<p>* <b>Hoạt động chơi</b></p> <p>- Trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm đến tính mạng: Leo trèo lên bàn ghế lan can, đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp, gọi người giúp đỡ khi cần.</p>	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không leo trèo lên bàn ghế, lan can.</li> <li>+ Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không leo trèo lên bàn ghế, lan can.</li> <li>+ Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp</li> </ul>	+ Thực hành kỹ năng không theo người lạ	
<b>2. Phát triển nhận thức</b>				
<b>a) Khám phá khoa học</b>				
22	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ phân loại được các đối tượng theo 1 dấu hiệu nổi bật của đồ dùng đồ chơi ở lớp theo đặc điểm, công dụng: Đồ dùng để học, đồ dùng để chơi, đồ dùng để ăn, uống</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học</b></li> <li>- Trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi của lớp</li> <li>* <b>Hoạt động chơi</b></li> <li>- Thực hành, gọi tên, chọn đồ dùng đồ chơi của lớp theo đặc điểm, công dụng: Đồ dùng để học, đồ dùng để chơi đồ dùng để ăn, uống</li> </ul>	
24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết mô tả những đặc điểm dấu hiệu nổi bật, công dụng, cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi ở lớp: Đồ dùng để ăn, để ngủ, để học với sự gợi mở của cô giáo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi gần gũi với trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học:</b></li> <li>- Thực hành kể tên, mô tả dấu hiệu nổi bật một số đồ dùng đồ chơi của lớp: Đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để ngủ</li> </ul>	
25	Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi ngoài trời, chơi ở các góc, trò chơi âm nhạc, tạo hình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động chơi:</b></li> <li>- TCM: Xếp hình</li> <li>- <b>Chơi ngoài trời</b></li> <li>- Góc PV: Gia đình, bán hàng, bác sĩ.</li> <li>- Góc XD: Xây trường Mầm non, hàng rào, xếp đường đến trường.</li> </ul>	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc HT: Xem sách tranh về trường lớp mầm non, đếm lô tô, đồ dùng đồ chơi, ngôi sao.</li> <li>- Góc NT: Hát, làm tranh về trường, lớp MN.</li> <li>- Góc TN: Chăm sóc cây, hoa</li> </ul>	
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
28	- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 1 và nhiều và nói được các từ: nhiều hơn, ít hơn, 1 và nhiều.	- 1 và nhiều	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học</b></li> <li>- Một và nhiều</li> <li>* <b>Hoạt động chơi</b></li> <li>- Góc HT: Xếp lô tô, đồ chơi so sánh số lượng nhóm 1 và nhiều nói các từ nhiều hơn, ít hơn, 1 và nhiều</li> </ul>	
<b>c) Khám phá xã hội</b>				
38	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện: Trường MN xã Noong Luống, lớp bé C1, tên cô giáo, tên bàn, ghế...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo.</li> <li>- Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học</b></li> <li>- Trò chuyện về trường mầm non</li> <li>- Trò chuyện về một số đồ dùng, đồ chơi của lớp</li> <li>- Trò chuyện về cô giáo và các bạn</li> <li>* <b>Hoạt động chơi</b></li> <li>+ Thực hành kể tên trường, lớp, tên cô giáo, tên các bạn, đồ dùng đồ chơi của trường, lớp...</li> </ul>	
40	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng năm học mới, ngày tết trung thu	- Một số lễ hội: Ngày khai giảng năm học mới, ngày tết trung thu	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học</b></li> <li>- Trải nghiệm ngày tết trung thu</li> <li>* <b>Hoạt động chơi:</b></li> <li>- Trò chuyện chia sẻ</li> </ul>	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			về ngày khai giảng năm học mới, ngày tết trung thu.	
<b>4. Phát triển ngôn ngữ</b>				
42	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, VD: “Cháu hãy lấy ba lô để thay quần áo, nhặt hết đồ chơi để vào rổ, lấy gói xếp vào giường”	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản: "Cháu hãy lấy ba lô để thay quần áo", “nhặt hết đồ chơi để vào rổ” - Hiểu các từ chỉ tên người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc Cái bát, cái thìa, cái ghế, chiếu, cái gói phản ngữ	* <b>Hoạt động lao động:</b> - Thực hành lấy, cất ba lô, gói, quần áo đồ dùng đồ chơi -* <b>Hoạt động ăn, ngủ:</b> + Nghe, hiểu, nhắc lại các từ khái quát gần gũi: Cái bát, cái thìa, cái cốc, chiếu, cái gói phản. + Thực hành: Cất bát, thìa, cất gói	
43	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Cái bát, cái thìa, cái ghế, cái gói, cái phản			
44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại về trường, lớp, cô giáo, các bạn, đồ dùng đồ chơi	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng phù hợp với khả năng của trẻ: Con học lớp nào, con học cô giáo nào...	* <b>Hoạt động chơi:</b> - TCM: Đoán tên - Thực hành kể tên trường, lớp, cô giáo, các bạn, đồ dùng đồ chơi	
46	- Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm: Nhà vệ sinh, lối đi vệ sinh, bể nước, bếp nấu	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm: Bể nước, bếp nấu.)	* <b>Hoạt động vệ sinh:</b> - Thực hành đi vệ sinh đúng nơi qui định: Nhà vệ sinh nam, nữ, lối ra nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm: Bể nước, bếp nấu.	
48	- Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Kể lại sự việc đã diễn ra của bản thân theo cách của trẻ: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Trò chuyện khuyến khích trẻ kể lại những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà,	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			đi chơi, ...	
49	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao: Thơ Bé không khóc nữa, Cô và mẹ, trăng sáng - Đọc đồng dao "Nu na nu nong"	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi và địa phương nơi trẻ sống.	* <b>Hoạt động học:</b> - Thơ: Bé không khóc nữa, cô và mẹ, của chung, Rước đèn tháng tám. * <b>Hoạt động chơi:</b> - Trò chơi mới: Cặp kè - Đọc đồng dao "Nu na nu nong"	
52	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp với cô giáo.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép “Vâng ạ, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp hàng ngày phù hợp với văn hóa địa phương nơi trẻ sống.	* <b>Hoạt động học:</b> - Trò chuyện về sử dụng từ “Vâng ạ, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp: Khi cô nói thì “Dạ, vâng ạ” khi muốn nói phải “thưa cô”	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội</b>				
58	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích: Con thích đi rước đèn, con thích xem phim hoạt hình.	- Những điều bé thích, không thích.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Thực hành nói điều bé thích, không thích: : Con thích đi rước đèn, con thích xem phim hoạt hình	
60	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Chơi ở các góc (Góc xây dựng, góc học tập, ...) chơi ngoài trời.	
65	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: xếp hàng chờ đến lượt khi rửa tay, xếp cất đồ chơi sau khi chơi. cất bát thìa sau khi ăn, cất gối sau khi ngủ.	- Một số quy định phù hợp văn hóa ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Chờ đến lượt.	* <b>Hoạt động ăn, ngủ:</b> - Trò chuyện về một số qui định ở lớp: Xếp cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi, xếp hàng chờ đến lượt, cất bát, thìa, ghế sau khi ăn - Thực hành xếp hàng chờ đến lượt rửa tay,	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			cát bát, thìa, ghế, gối...	
66	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở: Chào cô giáo khi đến lớp, xin lỗi bạn khi mắc lỗi với bạn...	- Cử chỉ, lời nói lễ phép phù hợp với văn hóa của địa phương (chào hỏi, cảm ơn).	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- Cử chỉ lời nói lễ phép ( Chào hỏi, cảm ơn)</p> <p><b>* Hoạt động ăn:</b></p> <p>- Trẻ thực hành mời chào, cảm ơn</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Thực hành chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi</p>	
67	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói: Chú ý lắng nghe, không nói leo khi cô/bạn nói	- Tập trung chú ý nghe khi cô, bạn nói.	<p><b>* Hoạt động học:</b></p> <p>- Trẻ thực hành chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói</p>	
68	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ, bình đẳng giữa bạn nam và bạn nữ.	- Chơi hòa thuận với bạn + Bình đẳng giới giữa bạn nam, bạn nữ trong khi chơi.	<p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <p>- Chơi ngoài trời, chơi ở các góc</p>	
70	- Biết được bỏ rác đúng nơi quy định: Bỏ rác vào thùng đựng rác	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <p>- Trò chuyện về cách giữ vệ sinh + Thực hành bỏ rác vào thùng sau khi ăn quà</p>	
<b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>				
72	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Em đến trường MN cô giáo em, đu quay, đêm	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) phù hợp với văn hóa địa phương nơi trẻ sống.	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- Nghe hát: Em đến trường Mầm non, cô giáo em, đu quay, đêm trung thu</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, tai ai tinh,</p>	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	trung thu		ai đoán giỏi	
74	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Vui đến trường, cháu đi mẫu giáo	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát phù hợp với đặc trưng văn hóa địa phương nơi trẻ sống.	* <b>Hoạt động học</b> - Hát "Vui đến trường" * <b>Hoạt động chơi:</b> + Góc NT: Hát "Vui đến trường, cháu đi mẫu giáo"	
75	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc đặc sắc của địa phương nơi trẻ sống (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động theo nhạc: bài Vui đến trường, cháu đi mẫu giáo, rước đèn	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc đặc sắc của địa phương nơi trẻ sống. - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc đặc trưng của dân tộc nơi trẻ sống để gõ đệm theo phách, nhịp.	* <b>Hoạt động học</b> + VĐ theo nhạc: Cháu đi mẫu giáo + Vỗ tay theo nhịp "Rước đèn" - Biểu diễn văn nghệ: Vui đến trường, cháu đi mẫu giáo, rước đèn * <b>Hoạt động chơi:</b> + Góc NT: Hát bài hát theo chủ đề + Sử dụng dụng cụ âm nhạc: Phách tre, xắc xô	
76	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý: Làm đồ chơi từ lá cây, hạt hạt, giấy, len	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình sẵn có ở địa phương để tạo ra các sản phẩm.	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Chơi góc HT, chơi ngoài trời: Làm đồ chơi từ lá cây, hạt hạt, giấy, len	
77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ đèn ông sao, vẽ đồ chơi của lớp,	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ bằng bút sáp các nét thẳng, nét xiên ngang để tạo ra các trang phục, đồ vật truyền thống đơn giản của địa phương (Vẽ đồ chơi của lớp	* <b>Hoạt động học:</b> - Vẽ đèn ông sao; vẽ đồ chơi của lớp * <b>Hoạt động chơi</b> - Vẽ, xé, nặn trang trí, làm đồ chơi của lớp	
78	- Trẻ có kỹ năng xé theo dải, xé vụn			



Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	và dán thành sản phẩm đơn giản: xé giấy thành dải, xé vụn để làm đồ chơi búp bê, quả bóng, pháo...			
79	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối: nặn quả, làm bánh...			
<b>Tổng số mục tiêu: 35</b>				

Noong Luông, ngày 28 tháng 8 năm 2024

**P. HIỆU TRƯỞNG**

(Ký duyệt)



Phạm Thanh Thúy